

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **100/2023/HS-ST**

Ngày: 20-6-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tân, ông Lê Quang Khỏe

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Mạnh C, sinh năm 1968 tại Hải Dương.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại số 17 L, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc T và bà Vũ Thị T1 (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị S và 01 con sinh năm 2000.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 31/2011/HSST ngày 30/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 07 năm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/5/2017, chấp hành án phí ngày 01/6/2012).

Nhân thân:

- Bản án số 96 ngày 23/12/1996 của Tòa án nhân dân huyện Nam Thanh xử phạt 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản công dân”. Bản án hình sự phúc thẩm số 19 ngày 07/3/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương cải một phần án sơ thẩm xử phạt 06 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản công dân” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/3/1997, nộp án phí tháng 9/2008).

- Bản án số 82/2008/HSST ngày 28/4/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2010, chấp hành xong án phí ngày 07/8/2008).

- Bản án số 09/2019/HSST ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, trị giá tài sản chiếm đoạt là 6.390.000đ (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/10/2020, chấp hành xong án phí ngày 18/6/2019).

Bị tạm giữ từ ngày 13/01/2023 chuyển tạm giam từ ngày 19/01/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương (*Có mặt tại phiên tòa*).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Mạnh H1, anh Đàm Văn H2, anh Trần Anh T2 (*Đều vắng mặt tại phiên tòa*).

*** Thành phần tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:**

- Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký TAND thành phố Hải Dương;
- Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên VKSND thành phố Hải Dương.
- Ông Trần Anh Tuấn - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/01/2023, Vũ Mạnh C đến khu vực đường tàu thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy Heroin. Tại đây, C mua của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy Heroin với số tiền 400.000đ. Khoảng sáng ngày 13/01/2023, C bỏ một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại C chia làm 02 gói nhỏ, gói bằng tờ giấy lịch và cất trong túi quần bên phải đang mặc. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày có Nguyễn Mạnh H1 và Đàm Văn H2 đến chơi. H1 hỏi mua của C 01 gói ma túy Heroin với số tiền 200.000đ, C đồng ý. H1 hỏi C cho sử dụng ma túy nhờ tại nhà, được sự đồng ý của C nên H1 lấy một ít ma túy cho vào bơm kim tiêm để sử dụng. Sử dụng xong, H1 lấy bơm kim tiêm cất vào túi áo bên phải đang mặc đồng thời để số ma túy còn lại trên mặt bàn phòng khách. Sau đó, H2 cũng hỏi C cho sử dụng ma túy nhờ tại nhà, C cũng đồng ý. H2 lấy số ma túy Heroin mà H1 chưa sử dụng hết cho vào bơm kim tiêm sử dụng. Sau khi sử dụng hết số ma túy H2 cất bơm kim tiêm cho vào túi áo bên phải đang mặc. Đến khoảng 08 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương kết H2 cùng với Công an phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang thu giữ túi quần bên phải phía sau C đang mặc có số tiền 200.000đ là tiền C vừa bán ma túy cho H1 mà có; thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc của C có 01 gói giấy màu trắng, kích thước khoảng (1,5x2)cm bên trong

chứa chất bột dạng cục màu trắng, đó là gói ma túy Heroin C cất giấu để bán kiếm lời; thu giữ 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng còn ít dung dịch bên trong và 01 mảnh giấy màu trắng kích thước khoảng (4x5)cm trong túi áo bên phải H1 đang mặc; thu giữ 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng còn ít dung dịch bên trong ở trong túi áo bên phải H2 đang mặc. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Trần Anh T2.

Tại Kết luận giám định số 109/KL-KTHS ngày 15/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, ghi thu của Vũ Mạnh C, gửi đến giám định khối lượng là 0,120g (không phẩy một trăm hai mươi gam) là ma túy, loại Heroin.

Chất bột màu trắng bám dính bên trên mảnh giấy, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định khối lượng là ma túy, loại Heroin.

Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Heroin trong mẫu chất lỏng màu đỏ bám dính bên trong bơm kim tiêm nhựa (loại 03ml), được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3, gửi đến giám định. Lượng mẫu chất lỏng màu đỏ bám dính bên trong bơm kim tiêm nhựa (loại 03ml) rất nhỏ nên không xác định được thể tích.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

Trả 0,089g (không phẩy không trăm tám mươi chín gam) ma túy loại Heroin; 01 (một) mảnh giấy màu trắng và 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1.

Trả 01 (một) bơm kim tiêm nhựa (loại 03ml), bên ngoài in dòng chữ DISCARD AFTER USE. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2.

Trả 01 (một) mảnh giấy và 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2.

Trả 01 (một) bơm kim tiêm nhựa (loại 03ml), bên ngoài in dòng chữ DISCARD AFTER USE VÀ 01 (một) vỏ phong bì ký hiệu M3 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3.

Đối tượng giám định được hoàn lại trong 03 (ba) phong bì ký hiệu theo thứ tự T1, T2, T3 đều niêm phong số 109/KL-KTHS.

Tại Kết luận giám định số 32/KL-KTHS ngày 05/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Tờ tiền polymer Việt Nam đồng (VNĐ) mệnh giá 200.000 đồng có mã số hiệu (seri) NH 14693660 (ký hiệu A) là tiền thật.

Về vật chứng: Đối với 0,089g ma túy loại Heroin, 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu

T1; 01 bơm kim tiêm nhựa, 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 01 bơm kim tiêm nhựa và 01 vỏ phong bì ký hiệu M3 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3. Tất cả đều niêm phong số 109/KL-KTHS và số tiền 200.000đ niêm phong trong phong bì số 32/KL-KTHS do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương quản lý chờ xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 96/CT-VKSTPHD ngày 25/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Mạnh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương bổ sung nội dung truy tố bị cáo thêm tình tiết định khung tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự theo Công văn số 91/CV-VKS ngày 06/6/2023.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Vũ Mạnh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm d, d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 (áp dụng đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”) và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng H2 hình phạt Vũ Mạnh C phải chấp hành từ 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù đến 10 (mười) năm 03 (ba) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/01/2023. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 0,089g ma túy loại Heroin, 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 bơm kim tiêm nhựa, 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 01 bơm kim tiêm nhựa và 01 vỏ phong bì ký hiệu M3 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ niêm phong trong phong bì số 32/KL-KTHS. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận và khai báo hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân đúng

nội dung bản cáo trạng đã mô tả, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được hoàn lương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của bị cáo:* Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù H2 với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù H2 với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 13/01/2023, tại phòng khách tầng 1 nhà số 17 L, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Vũ Mạnh C có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Heroin cho Nguyễn Mạnh H1 với số tiền 200.000đ, cất giấu trái phép 0,120g ma túy loại Heroin để bán kiếm lời. Đồng thời, Vũ Mạnh C cho Nguyễn Mạnh H1, Đàm Văn H2 sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của C thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương kết H2 với Công an phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định pháp luật. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 và Điều 256 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi chứa chấp cho Nguyễn Mạnh H1, Đàm Văn H2 sử dụng trái phép chất ma túy liên tiếp nhau về mặt thời gian tại nhà ở của Vũ Mạnh C đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Vũ Mạnh C đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) theo Bản án số 31/2022/HSST ngày 30/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Căn cứ khoản 3 Điều 8 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đồng thời đối chiếu so sánh với quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xác định bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng (áp dụng với hành vi chứa chấp việc sử dụng

trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên) đã vi phạm tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố và bổ sung nội dung truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:*

Bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử về hành vi xâm phạm sở hữu và tội phạm về ma túy.

Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích như nhận định tại mục [1] lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý (áp dụng với hành vi mua bán trái phép chất ma túy) nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy sau khi phạm tội, bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ là thương binh loại 3/6 nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng:*

Tịch thu và tiêu hủy 0,089g ma túy loại Heroin, 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 bơm kim tiêm nhựa, 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 01 bơm kim tiêm nhựa và 01 vỏ phong bì ký hiệu M3 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3 (đều niêm phong số 109/KL-KTHS) là các vật cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

[5] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác:* Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều H2 pháp.

Đối tượng bán ma túy cho bị cáo không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý. Đối với Nguyễn Mạnh H1, Đàm Văn H2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Hải Dương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù H2 với quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm d, đ khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh C 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng H2 hình phạt Vũ Mạnh C phải chấp hành của hai tội là 10 (mười) năm, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/01/2023.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy 0,089g ma túy loại Heroin, 01 mảnh giấy màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 bơm kim tiêm nhựa (loại 03ml), 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 01 bơm kim tiêm nhựa (loại 03ml) và 01 vỏ phong bì ký hiệu M3 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3 (đều niêm phong số 109/KL-KTHS).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ niêm phong trong phong bì số 32/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 31/5/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Mạnh C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Linh

